

CHUYỂN MANH SANG MÔ HÌNH XI NGHIỆP CỔ PHẦN

Một thời gian dài trước Đại hội VI của Đảng, nhiều người lần

tưởng rằng mô hình XNCP là phạm trù riêng có của CNTB, phục vụ cho CNTB, phát triển XN cổ phần sẽ dẫn đến tư hữu hóa, phá vỡ chế độ công hữu - nền tảng của chế độ XHCN .v.v.. Thực ra, XNCP xuất hiện trong nền văn minh nhân loại đã mấy nghìn năm nay. Mầm mống của nó đã có từ thời cổ La Mã. Đến nửa đầu thế kỷ 17, nhất là sau khi nước Anh xác lập được địa vị pháp lý của công ty cổ phần với tư cách là những pháp nhân độc lập, thì ở Anh đã xuất hiện các Công ty cổ phần đầu tiên tương đối ổn định, gồm các cổ đông có khuynh hướng đầu tư lâu dài, không thể rút vốn, nhưng có quyền chuyển nhượng, mua bán cổ phần. Đến những năm 20 và 30 của thế kỷ 19, để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp và xây dựng thị trường toàn quốc..., phải xây dựng cơ sở hạ tầng cần nhiều vốn, mà nếu chỉ dựa vào tích lũy của các tư bản cá biệt thì không thể xây dựng nổi, do đó, các công ty đường sắt, công ty hầm mỏ, công ty điện lực theo mô hình cổ phần ở các nước Âu Mỹ lần lượt ra đời và phát



NGUYỄN NGỌC TUÂN

được minh xác, cổ quyền củ nhà nước và các cổ đơn khác đều ở vào địa vị bình đẳng, nhà nước với tư cách là người quản lý xã hội th thuế - còn với tư cách người sở hữu - thu lợi nhuận từ đó giải thoát cho nh nước khỏi công việc truyền thống lấy XN làm đối tượng quản lý - để tập trung sức tốt các việc quy hoạch, định hướng phát triển ngành nghề, giám sát, kiểm tra thông tin.v.v.. Còn nhân t quản lý XN thì do các cổ đông tuyển chọn và lập i HĐQT để quản lý trên thị tế việc sử dụng, bảo tồn v phát triển vốn, khiến ch vốn càng được sử dụng t hơn. Thực hiện mô hìn XNCP là con đường có hiệ quả để cải biến mô hìn quốc doanh đơn nhất sở h thiếu vắng cạnh tranh, t ra hệ thống thị trường cạnh tranh và kích thích cạnh tranh đầy đủ, từ đó phá v giới hạn chia cắt tài sẽ quốc hữu giữa ngành, vù tạo nên các kênh di chuyển dễ dàng các yếu tố sản xu Cụ thể, các XN làm ăn t có thể thông qua phát hàn bán cổ phiếu để mở rộng s xuất; còn các XN kém; t giá cổ phiếu sẽ giảm xuố giá trị vốn cổ phần theo c cũng giảm đi, để cuối cù bị phá sản hay bị sáp nhậ nhờ đó, các nguồn lực xã h sẽ được tái hợp lại một cấ tối ưu, hiệu quả của toàn l nền kinh tế được nâng cao

triển nhanh. Việc xây dựng đường sắt nhờ đó đã đạt được tốc độ mau lẹ chưa từng thấy, được mệnh danh là "thời đại đường sắt". Đến nay, mô hình XNCP đã trở thành mô thức tổ chức XN hiện đại ở nhiều nước, nhất là ở các nước kinh tế hàng hóa phát triển. Nếu ở Anh năm 1862, mới có 165 CTCP, năm 1890, có 4.066 CTCP, thì đến năm 1962, đã có 428.000 CTCP mà đa số là CTCP hữu hạn. Ở Mỹ năm 1904, các CTCP mới chiếm 23,6% tổng số XN cả nước, đến năm 1947, đã chiếm 69%, năm 1962 chiếm tới 78%. Cả nước Mỹ có hơn 1,2 triệu CTCP.

Khi nghiên cứu mô hình XNCP dưới chế độ TBCN, K.Marx từng nêu rõ - trong CTCP quyền sở hữu tư bản tách khỏi quyền chi phối tài sản và quyền chi phối này được chuyển vào tay những người lao động liên hiệp lại, tức là vào tay xã hội. Thông qua chế độ XNCP tài sản của tư bản tư nhân đầu tư vào công ty được biến thành tài sản xã

hội trực tiếp. Từ đó, Marx kết luận - chế độ cổ phần là sự thủ tiêu tư bản tư nhân. Kinh tế cổ phần càng phát triển, càng xâm nhập vào những ngành sản xuất mới, thì nó càng xoá bỏ tư bản tư nhân. Nó là điểm quá độ thuần túy dẫn tới hình thức sản xuất mới (tức sản xuất XHCN.NNT).

Xem vậy thì thấy, mô hình XNCP không phải là sản phẩm riêng có của CNTB. Nó vừa là sản phẩm của kinh tế hàng hoá vừa là điều kiện tất yếu để phát triển kinh tế hàng hoá, phát triển sản xuất lớn, xã hội hoá. Đặc điểm nổi bật - cũng là ưu điểm - của mô hình XNCP, là nó tách quyền sở hữu khỏi quyền kinh doanh tài sản, tách chính quyền khỏi XN, từ đó cắt đứt mối liên hệ mệnh lệnh hành chính trực tiếp giữa chính quyền với XN, thực sự biến XN thành người sản xuất hàng hóa tương đối độc lập, có quyền tự chủ kinh doanh, tự chịu trách nhiệm về lỗ lãi, tự phát triển. Dưới chế độ cổ phần, sản quyền của XN

Từ sự phân tích trên, tôi cho rằng mô hình XNCP nên là phương hướng chủ yếu để bổ sung mô hình XNQT ở nước ta. Tất nhiên, mô hình này không bài xích sự tồn tại như một tất yếu khu vực kinh tế nhà nước, gồm các XNQT, có tác dụng quyết định đối với quốc kế dân sinh, ổn định sản xuất, bình ổn thị trường do nhà nước độc quyền đầu tư phát triển hay độc quyền khống chế cả về sản xuất lẫn thị trường.

Đặc điểm và con đường cổ phần hóa ở nước ta hiện thời chủ yếu chưa phải là biến tư bản tư nhân thành tư bản xã hội như dưới CNTB mà là cấu trúc lại mô hình XNQT theo hướng chuyển từ sở hữu đơn nhất

đề cơ bản ấy, chúng ta quyết không đi con đường tư hữu hóa của kinh tế học phương Tây, rằng muốn phát triển kinh tế hàng hóa phải tư hữu hóa, phải phóng tay phát triển kinh tế tư nhân, rồi đợi đến khi kinh tế tư nhân có tích lũy, sẽ đem XNQT bán cho họ, từ đó mà cổ phần hóa. Chúng ta cũng không đi con đường xí nghiệp sở hữu hóa - theo đó tài sản quốc hữu được chia làm 2 phần - một phần của nhà nước, phần khác của XN - làm như vậy là bất công vì tài sản của một XN không đơn thuần do lao động của CNVC xí nghiệp đó sáng tạo ra - và trên thực tế là có hại. Con đường có thể chấp nhận được, theo tôi là:

1. Xây dựng hệ thống

sản phẩm, không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nhằm từng bước lập nên những tập đoàn cổ phần xã hội vừa biết kinh doanh vốn có hiệu quả, vừa có sức cạnh tranh mạnh trên thị trường. Đồng thời, cần ra sức tuyên truyền, hướng dẫn công chúng có vốn (kể cả cán bộ công nhân viên) hay các đoàn thể xã hội mua cổ phiếu của XN, nhằm thu hút vốn tích trữ trong dân chúng, giảm bớt áp lực của tiền tệ đối với thị trường, biến vốn chết thành vốn sinh lợi, từ đó thúc đẩy hình thành cơ chế đầu tư xã hội hóa và kết cấu sản quyền đa dạng hóa.

Việc thực hiện rộng rãi mô hình XNCP tự nó đòi hỏi phải chuẩn bị những điều

đất nước.

- Đánh giá có căn cứ tài sản quốc hữu, có biện pháp phân bổ hợp lý tài sản ấy theo cấp sở hữu, để biến quyền sở hữu đơn nhất thành quyền sở hữu đa dạng nhiều thành phần.

- Kiến toàn hệ thống thị trường và cơ chế thị trường, bao gồm hệ thống thị trường các yếu tố sản xuất - thị trường vốn, sức lao động, vật tư kỹ thuật, thông tin, khiến cho các yếu tố đầu vào có thể di chuyển dễ dàng trong phạm vi toàn xã hội.

- Thị trường hóa từng bước giá cả và tỷ suất lợi nhuận giữa các ngành, coi giá cả là hàm số của cung cầu thị trường, để đảm bảo cạnh tranh bình đẳng giữa các XN.



vắng thiếu cạnh tranh của nhà nước sang sở hữu đa dạng mang tính cạnh tranh của xã hội; đồng thời giải quyết vấn đề tách quyền sở hữu của nhà nước khỏi quyền kinh doanh của XN, nhằm cắt đứt sự can thiệp trực tiếp bằng mệnh lệnh hành chính của chính quyền vào sản xuất kinh doanh; xóa bỏ tình trạng cát cứ, chia cắt tài sản quốc hữu giữa các ngành, vùng, làm cho về phương diện vĩ mô - thì cải tổ được kết cấu sản quyền của XN, tích tụ được sinh khí cho sản xuất - về phương diện vi mô, thì cải biến được chế độ sản quyền truyền thống trên phạm vi xã hội, nhằm tổ hợp lại một cách hợp lý tài sản quốc dân để nâng cao hiệu quả kinh tế nói chung.

Để giải quyết hai vấn

quản lý tài sản quốc hữu từ trung ương đến địa phương độc lập với hệ thống quản lý hành chính của nhà nước; từ đó mà tách quyền quản lý tài sản quốc hữu khỏi quyền quản lý hành chính xã hội. Có vậy mới đảm bảo cho XN thực sự được tự chủ, có sức sống và chế độ công hữu XNCN nhờ đó mới được củng cố.

2. Dưới sự quản lý thống nhất của hệ thống bộ máy quản lý tài sản quốc hữu các cấp, xây dựng các công ty kinh doanh tài sản quốc hữu mang tính chất cạnh tranh.

3. Sau khi tách biệt hai quyền, đa dạng hóa sở hữu tài sản của XNQT, xây dựng thị trường có tính cạnh tranh, cần tích cực phát triển các công ty tập đoàn cổ phần lớn có liên quan với nhau về ngành nghề hoặc về

kiện thiết yếu:

- Cần có sự chuyển biến cơ bản quan niệm, về sở hữu XHCN, và mô hình XNCP. Trong thực tế chỉ đạo cổ phần hóa nếu bảo lưu 51% cổ quyền ở một XN, thì nhà nước chẳng những không chế được tài sản của XN ấy, mà còn không chế một bộ phận tài sản khác, làm cho chế độ sở hữu XHCN càng được củng cố, phát triển. Nếu một số XNQT nào đó do tư nhân nắm đại bộ phận cổ phần, thì cũng không thành vấn đề, vì tài sản quốc hữu tuy có sự chuyển đổi về hình thái vật chất, nhưng không bị giảm đi về hình thái giá trị, trong khi đó nhà nước lại thu hồi được vốn để đầu tư vào XN khác. Như vậy, vừa cải thiện được kết cấu đầu tư, vừa có lợi cho việc đảm bảo phát triển các hạng mục trọng điểm của

- Cải cách tương ứng hệ thống tài chính, thuế khóa quốc gia, gắn chặt thu với chi ngân sách; thực hiện chế độ thuế có lợi cho cạnh tranh bình đẳng và kích thích sản xuất phát triển; dựa theo luật thu thuế; lợi nhuận sau khi nộp thuế do các cấp sở hữu sử dụng. Xử lý thích đáng các hàng nhập lậu thuế.

- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo XN, CTCP biết quản lý kinh doanh, am hiểu thị trường chứng khoán, thị trường quốc tế và các nguyên tắc kinh doanh của XNCP.

- Chế độ thất nghiệp và bảo hiểm thất nghiệp do nhà nước lo, chế độ nhà ở do cán bộ công nhân viên lo... để đơn giản hóa mục tiêu của XN, giúp XN vươn mạnh ra thị trường.